

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PTA ĐÔNG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PTA ĐÔNG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PTA DONG ANH TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110233328

3. Ngày thành lập: 16/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 6.22 Khu tái định cư phía Bắc sông Thiếp, thôn Phúc Lộc, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0342100703

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá tài sản)	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn rau, quả - Bán buôn chè - Bán buôn thực phẩm khác	4632
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ loại Nhà nước cấm)	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ loại Nhà nước cấm)	4659

11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, đồng, nhôm	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm) Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669(Chính)
14.	Trồng lúa	0111
15.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
16.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
17.	Trồng cây mía	0114
18.	Trồng cây lấy sợi	0116
19.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
21.	Trồng cây hàng năm khác	0119
22.	Trồng cây ăn quả	0121
23.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
24.	Trồng cây điều	0123
25.	Trồng cây hồ tiêu	0124
26.	Trồng cây cao su	0125
27.	Trồng cây cà phê	0126
28.	Trồng cây chè	0127
29.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
30.	Trồng cây lâu năm khác	0129
31.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm Chi tiết: - Sản xuất, nhân và lai tạo giống cây trồng, giống vật nuôi, giống cây lâm nghiệp, giống thủy sản.	0131
32.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
33.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
34.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
35.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
36.	Chăn nuôi gia cầm	0146
37.	Chăn nuôi khác	0149
38.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

39.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
40.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
41.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
42.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
43.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
44.	Khai thác gỗ	0220
45.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
46.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
47.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
48.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
49.	Dịch vụ đóng gói	8292
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
51.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Quản lý vận hành nhà chung cư	6820
53.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	7490
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710
57.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
58.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
59.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

60.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
61.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
62.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản - Sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến; - Sản xuất cao linh chi	1079
63.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
64.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
65.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
66.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
67.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
68.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
69.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
70.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
71.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
72.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
73.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất hương các loại...	2029
74.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220

75.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
76.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
77.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất đồng, nhôm	2420
78.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
79.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
80.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
81.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
82.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	2599
83.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
84.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
85.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
86.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
87.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
88.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
89.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
90.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
91.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (trừ loại Nhà nước cấm)	2829
92.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
93.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; - Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác; - Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng: Xe bồn chở chất lỏng, xe chở hóa chất, xe đông lạnh; - Vận tải hàng nặng, vận tải container; - Vận tải phế liệu, phế thải, rác thải, không đi kèm hoạt động thu gom hoặc đổ phế liệu, phế thải, rác thải; - Hoạt động chuyển đồ đạc; - Cho thuê xe tải có người lái;	4933

94.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
95.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
96.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
97.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
98.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
99.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
100.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
101.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
102.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ loại Nhà nước cấm)	3240
103.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	3290
104.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
105.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
106.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
107.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
108.	Thu gom rác thải độc hại	3812
109.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
110.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
111.	Tái chế phế liệu	3830
112.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
113.	Xây dựng nhà để ở	4101
114.	Xây dựng nhà không để ở	4102
115.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
116.	Xây dựng công trình điện	4221
117.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
118.	Phá dỡ (không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	4311
119.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	4312
120.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
121.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
122.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

123.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	4773
------	--	------

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: DƯƠNG QUỲNH ANH

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 03/03/2003

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001303010542

Ngày cấp: 10/10/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 24, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 24, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG QUỲNH ANH

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 03/03/2003

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001303010542

Ngày cấp: 10/10/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Tổ 24, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 24, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội